

Số:79/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 17/01/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Trần Hoài A**, sinh năm 1967; Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Tổ 9B (nay là số B - 29 ngõ C phố T), phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Bà Trần Thị H**, sinh năm 1969; Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Tổ 9B (nay là số B - 29 ngõ C phố T), phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H xây dựng gia đình với nhau năm 1993. Ông bà có tình hiểu và đăng ký kết hôn ngày 23/8/1993 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau khi cưới, ông bà ở tại địa chỉ Tổ I phường T, quận Đ, Hà Nội. Ông bà chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không thống nhất, tình cảm vợ chồng không còn, ông bà sống với nhau chỉ còn trách nhiệm với con cái và bố mẹ. Đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông bà cùng làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông A, bà H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[2]. *Về con chung*: Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H xác nhận có 02 con chung là: Trần Hồng N (nữ), sinh ngày 08/8/1994 và Trần Ngọc H1 (nam), sinh ngày 25/11/2000. Con chung hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

-[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị Hồng T thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H thỏa thuận để ông A chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H.

- **Về con chung**: Xác nhận ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H có 02 con chung là: Trần Hồng N (nữ), sinh ngày 08/8/1994 và Trần Ngọc H1 (nam), sinh ngày 25/11/2000. Các con chung hiện đã trưởng thành nên không xem xét.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ**: Ông Trần Hoài A và bà Trần Thị Hồng T thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ông Trần Hoài A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ông Trần Hoài A đã nộp 300.000 đồng tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000002744703 ngày 17/01/2025. Ký bởi: Công ty cổ phần T1 (ông Trần Hoài A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Quang Trung, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

